

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 9821478006

Chứng nhận lần đầu: ngày 21 tháng 3 năm 2025

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do các Nhà đầu tư Bà TRẦN THỊ THOM, Bà LƯU HUỆ LINH, Ông ICHINOSE KOICHI nộp ngày 13 tháng 3 năm 2025,

SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chứng nhận Nhà đầu tư:



1. Họ tên: ICHINOSE KOICHI; giới tính: Nam
Ngày sinh: 10 tháng 4 năm 1966; quốc tịch: Nhật Bản
Hộ chiếu số: TT5513385; ngày cấp: 16 tháng 02 năm 2024; cơ quan cấp:
Bộ Ngoại giao Nhật Bản

Địa chỉ thường trú: 9-11-36 Minami-Mukonosono Amagasaki, Hyogo, Japan
Chỗ ở hiện tại: Số 207/25/10, đường Phạm Văn Hai, Phường 5, Quận Tân
Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Họ tên: TRẦN THỊ THƠM; giới tính: Nữ
Ngày sinh: 23 tháng 5 năm 1978; quốc tịch: Việt Nam
Căn cước công dân số: 019178011295; ngày cấp: 10 tháng 8 năm 2021;
cơ quan cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 12/14/18, Đường 49, Phường Hiệp Bình Chánh,
thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện tại: Số 12/14/18, Đường 49, Phường Hiệp Bình Chánh, thành
phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): 8721584370

3. Họ tên: LƯU HUỆ LINH; giới tính: Nữ
Ngày sinh: 26 tháng 5 năm 1983; quốc tịch: Việt Nam
Căn cước công dân số: 079183019364; ngày cấp: 20 tháng 5 năm 2023; cơ
quan cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 368/33, đường Lê Hồng Phong, Phường 1, Quận
10, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện tại: Số 368/33, đường Lê Hồng Phong, Phường 1, Quận 10,
Thành phố Hồ Chí Minh

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: CÔNG TY TNHH ICHINOSE VIETNAM.

2. Mục tiêu dự án:

Stt	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC
1	Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ, dịch vụ đại lý hoa hồng các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. <i>Việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối</i>	4659	622
		4649	632
		4669	621
		4741	
		4742	



<i>bán buôn, phân phối bán lẻ, dịch vụ đại lý hoa hồng các hàng hóa phải tuân thủ đúng quy định tại Điều 7 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</i> <i>Đối với các trường hợp phải cấp Giấy phép kinh doanh để thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP, Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư có trách nhiệm liên hệ Sở Công Thương để thực hiện thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (nếu có) theo đúng quy định (trừ các trường hợp không phải cấp Giấy phép kinh doanh quy định tại Điều 6, Điều 50 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</i>	4610	
--	------	--

3. Quy mô của dự án: sản phẩm, dịch vụ cung cấp theo mục tiêu dự án quy định tại mục 2 Điều này.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Số 207/25/10, đường Phạm Văn Hai, Phường 5, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng: không.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.600.000.000 (một tỷ sáu trăm triệu) đồng, tương đương 64.940 (sáu mươi bốn ngàn chín trăm bốn mươi) đô-la Mỹ, trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là 1.600.000.000 (một tỷ sáu trăm triệu) đồng, tương đương 64.940 (sáu mươi bốn ngàn chín trăm bốn mươi) đô-la Mỹ, chiếm tỷ lệ 100% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

Stt	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiền độ góp vốn
		VNĐ (ngàn)	Tương đương USD			
1	Bà TRẦN THỊ THƠM	320.000	12.988	20	Tiền mặt	Trong vòng 120 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận
2	Bà LƯU HUỆ	160.000	6.494	10	Tiền mặt	



	LINH					đăng ký doanh nghiệp
3	Ông ICHINOSE KOICHI	1.120.000	45.458	70	Tiền mặt	

- Vốn huy động: không.
- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): không.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (năm mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án: hoạt động chính thức trong vòng 01 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

a) Tiến độ góp vốn và dự kiến huy động các nguồn vốn:

- Tiến độ góp vốn: trong vòng 120 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Tiến độ dự kiến huy động các nguồn vốn: không.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có): không.

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có): không.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

1. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Nhà đầu tư thực hiện thủ tục thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 để triển khai thực hiện dự án đầu tư đã đăng ký theo quy định tại Điều 22 Luật Đầu tư năm 2020.

2. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư phải tuân thủ và đáp ứng điều kiện đầu tư theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

4. Đối với các mục tiêu dự án có mã CPC, Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thực hiện đúng mục tiêu ghi nhận tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và trong phạm vi các hoạt động của mã CPC được quy định tại Biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam khi gia nhập WTO (kèm theo phụ lục Bản giải thích về các dịch vụ liệt kê trong hệ thống phân loại sản phẩm chủ yếu của liên hợp quốc).

5. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư chỉ được triển khai hoạt động đối với các lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện khi đáp ứng các điều kiện và/hoặc được cấp Giấy phép/Giấy chứng nhận/Chứng chỉ hành nghề



hoặc văn bản xác nhận...theo quy định pháp luật hiện hành; chấp hành quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và quy định pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực hoạt động đầu tư kinh doanh đã đăng ký.

6. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư và cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin liên quan vào Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư và chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư có trách nhiệm chấp hành các quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án sử dụng nguồn vốn khác.

8. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và đảm bảo quyền sử dụng hợp pháp, sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật đối với địa điểm thực hiện dự án đã đăng ký. Cơ quan đăng ký đầu tư không giải quyết tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến địa điểm thực hiện dự án đăng ký của Nhà đầu tư.

9. Dự án chỉ được phép hoạt động tại địa điểm thực hiện dự án khi công trình xây dựng đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo các yêu cầu, giấy phép có liên quan (môi trường, phòng cháy chữa cháy,...).

10. Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan.

11. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư phải tuân thủ và đáp ứng điều kiện theo quy định tại Luật Thương mại, Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

12. Các mục tiêu dự án phải được áp dụng điều kiện đầu tư theo Biểu cam kết thương mại dịch vụ của Việt Nam trong WTO. Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại theo Biểu cam kết thương mại dịch vụ của Việt Nam trong WTO.

13. Trường hợp Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư không thực hiện đúng các quy định trên, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm của Nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.



Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực từ ngày ký và được lập thành 04 (bốn) bản gốc; mỗi Nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản, 01 (một) bản lưu tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND Quận Tân Bình.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Quách Ngọc Tuấn

